**Sinh hoạt lớp**

**HĐTN**

**-- 102 --**

**TRÒ CHƠI “GIẢI Ô CHỮ”**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Học sinh có thêm hiểu biết về chủ đề : An toàn vệ sinh thực phẩm

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết giải được các ô chữ về an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết giải nahnh và chính xác các ô chữ.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình để giải ô chữ.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, biết lắng nghe những câu giải ô chữ mà bạn đưa ra.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chịu khó tìm hiểu về an toàn vệ sinh thực phẩm để giới thiệu với các bạn.

- Phẩm chất trách nhiệm: làm việc tập trung, nghiêm túc, có trách nhiệm trước tập thể lớp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1. Hoạt động khởi động: (3’)**

- Mục tiêu:

+ Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.

+ Xây dựng kĩ năng quan sát để nhận ra đặc điểm khác biệt trong ngoại hình, trang phục của mọi người xung quanh.

- Cách tiến hành:

- GV mở bài hát “Chiếc bụng đói” để khởi động bài học.

- HS lắng nghe.

+ GV cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát.

- HS trả lời về nội dung bài hát.

- GV nhận xét, tuyên dương.

- GV dẫn dắt vào bài mới.

**2. Sinh hoạt cuối tuần: (15’)**

**-** Mục tiêu: Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới..

**-** Cách tiến hành:

**\* Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc nhóm)**

*\* Ưu điểm:*

………………………………..................................................................................................................................................................................................................

*\* Tồn tại*

………………………………..................................................................................................................................................................................................................

*\* Tuyên dương:*

………………………………..................................................................................................................................................................................................................

*\* Nhắc nhở*

………………………………..................................................................................................................................................................................................................**\* Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm)**

**-** GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.

- Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới.

+ Thực hiện nền nếp trong tuần.

+ Thi đua học tập tốt.

+ Thực hiện các hoạt động các phong trào.

- HS thảo luận nhóm: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.

- GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.

- Một số nhóm nhận xét, bổ sung.

- Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.

- GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động.

**3. Sinh hoạt chủ đề. (10’)**

**-** Mục tiêu:

+ Học sinh có thêm hiểu biết về chủ đề An toàn vệ sinh thực phẩm.

**-** Cách tiến hành:

**Hoạt động 3. “Trò chơi giải ô chữ”.**

- GV chia tổ nêu yêu cầu cho các tổ.

- HS thực hiện

- GV hướng dẫn cách chơi: Các tổ chọn dãy chữ theo hàng.

- HS chú ý luật chơi

+ GV cho thời gian suy nghĩ để các tổ đưa ra kết quả theo sự gợi ý của GV

- HS chú ý luật chơI

- HS chơi

+ Rửa tay, Bảo quản, Thức ăn

+ Ngon miệng, Phẩm màu, Chế biến

- GV nhận xét chung, tuyên dương.

- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.

**4. Hoạt động vận dụng. (5’)**

- Mục tiêu:

+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.

+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.

- Cách tiến hành:

- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà tiếp tục chuẩn bị các gợi ý câu đố về an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng với các thành viên trong gia đình.

- GV nhận xét, tuyên dương

**5. Củng cố, dặn dò: (3’)**

- GV nhận xét sau tiết dạy.